

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT NHẬP HỆ THỐNG THÔNG TIN TÂN SINH VIÊN

A. Các bước thực hiện:

Bước 1: Vào website: <http://enroll.tdtu.edu.vn/> nhập số báo danh & mật khẩu được cung cấp

+ Tên đăng nhập là: số CMND hoặc số căn cước công dân (CCCD)

+ Mật khẩu: TDTU<Bốn số cuối CMND/CCCD>

Ví dụ: Thí sinh có số CMND là: 120075444 thì đăng nhập như sau:

Tên đăng nhập: 120075444

Mật khẩu: TDTU5444

Bước 2: Kiểm tra hồ sơ và cập nhập thông tin.

Bước 3: Kiểm tra các thông tin đã nhập cẩn thận và nhấn "**Lưu**".

B. Hướng dẫn chi tiết các bước:

Bước 1: Vào website: <http://enroll.tdtu.edu.vn/> --> nhập số báo danh & mật khẩu được cung cấp

Bước 2: Kiểm tra hồ sơ và cập nhập thông tin.

*Nếu đã có BHYT còn thời hạn sử dụng, nhập “Số thẻ” (10 chữ số cuối cùng của thẻ BHYT)



Mã BHYT bắt đầu bằng “HS” **không** chọn các mục

☐ Đã có BHYT địa phương cấp

☐ Đã mua BHYT hộ gia đình

Mã BHYT bắt đầu bằng “GD” chọn mục

☐ Đã mua BHYT hộ gia đình

Mã BHYT bắt đầu những ký tự còn lại chọn mục

☐ Đã có BHYT địa phương cấp

Hướng dẫn tra cứu mã số BHYT:

Vào Website: <https://www.baohiemxahoi.gov.vn/tracuu/pages/tra-cuu-thoi-han-su-dung-the-bhyt.aspx> và điền các thông tin yêu cầu

TRA CỨU MÃ SỐ BẢO HIỂM XÃ HỘIHướng dẫn tra cứu

Để thực hiện chức năng tra cứu mã số bảo hiểm xã hội, xin vui lòng nhập đầy đủ các thông tin cần thiết.

Tỉnh/TP *	Tỉnh Long An	Quận/Huyện	--Chọn huyện--
Phường/Xã		Thôn/Xóm	
CMND		Họ tên *	Nguyễn Ngọc Phương Uyên
Ngày sinh	Ngày sinh	28/06/1997	☒ Có dấu ☐ Không dấu
Mã số BHXH	Mã số BHXH		

☐ Tôi không phải là người máy 
reCAPTCHA
Bảo mật - Điều khoản

Tra cứu **Nhập lại**

Số kết quả(1)

STT	Mã số BHXH	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã hộ	
1	8023397510	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	Nữ	28/06/1997	8099709656	ấp Phước H Long An

Bước 3: Kiểm tra hồ sơ và cập nhật thông tin.

*Lưu ý: Bắt buộc nhấp chọn vào dấu ☐ --> ☒ (nếu có) trước khi điền thông tin

Phần 01: Thông tin sinh viên

Họ lót	Tên	Ngày sinh
CMND/CCCD	Ngày cấp CMND/CCCD	☐ Nơi cấp CMND/CCCD ☐ Khác
		Chọn nơi cấp Nhập nơi cấp
☐ Nơi sinh ☐ Khác (Nước ngoài, tỉnh cũ)	Chọn nơi sinh Nhập nơi sinh	Nguyên quán Nhập theo CMND/CC công dân
☐ Quốc tịch ☐ Khác	Chọn quốc gia Nhập quốc tịch	Giới tính Chọn giới tính

Các thông tin trong ô màu vàng phải được kiểm tra trung khớp với giấy khai sinh, CMND/CCCD.

- Ngày cấp CMND: Nhập theo CMND/căn cước công dân.

- Nơi cấp CMND: Nhập theo CMND/căn cước công dân.

Nơi sinh: *Nhập theo mục nơi sinh trên Giấy khai sinh (Nếu nơi sinh ở nước ngoài bấm chọn mục Khác)

Nguyên quán: Nhập đầy đủ theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân Vd: Phú Lâm, Hà Đông, Hà Nội



Giới tính: Kiểm tra theo Giấy khai sinh.

Quốc tịch: Nhập theo Giấy khai sinh.

Điện thoại di động sinh viên: Số điện thoại đang sử dụng (nhắc SV bắt buộc phải cập nhập khi có thay đổi).

Lưu ý: Số điện thoại chỉ được nhập 01 số trên 01 ô để hệ thống có thể kiểm soát dữ liệu.

Email cá nhân: Email cá nhân ngoài mail sinh viên, nếu không có để trống.

Dân tộc: Nhập theo CMND/căn cước công dân.

Tôn giáo: Nhập theo CMND/căn cước công dân.

Địa chỉ liên lạc (Thông tin địa chỉ tại TP.HCM - nếu chưa có ghi theo địa chỉ hộ khẩu)

Địa chỉ đầy đủ:

Tỉnh/Thành phố: Quận/Huyện: Phường/Xã/Thị trấn:

Đường, thôn, xóm, ấp, tổ, khu phố, khối: Số nhà:

Hộ khẩu

Địa chỉ đầy đủ: Ấp Cái Dứa, Xã Thanh Bình, Huyện Vũng Liêm, Vĩnh Long.

Tỉnh/Thành phố: Quận/Huyện: Phường/Xã/Thị trấn:

Đường, thôn, xóm, ấp, tổ, khu phố, khối: Số nhà:

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC (THÔNG TIN Ở TP.HCM)

*Xem trên tờ Sơ yếu lý lịch.

*Nếu SV chưa có địa chỉ liên lạc ở TP.HCM thì điền địa chỉ **Hộ khẩu** (Xem hướng dẫn ở phần **Hộ Khẩu**).

Tỉnh/Thành phố: Chọn TP. Hồ Chí Minh.

Quận/Huyện: Chọn Quận/Huyện.

Phường/Xã/Thị trấn: Chọn Phường/Xã/Thị trấn (Nếu không có chọn mục Khác).

Đường, thôn, xóm, ấp, tổ, khu phố, khối: Xếp các cấp theo thứ tự.

*Viết hoa: Thôn, Xóm, Ấp, Tổ, Khu phố, Khối.

*Tên đường không cần phải ghi thêm chữ “đường” ở đầu câu, trừ khi là đường số. Vd: Nguyễn Hữu Thọ, Đường số 1, các tên đường khác phải nhập đúng theo yêu cầu: Cách Mạng Tháng 8, Đường 30/4, Đường 3/2,...

VD:

“Nguyễn Hữu Thọ, Ấp 1, Tổ 1, Khu phố 1”

“Đường số 1, Thôn 1, Khối 1”

Số nhà: nhập số nhà.

HỘ KHẨU

*Bắt buộc nhập theo **Số Hộ khẩu**.

*Số hộ khẩu có thông tin địa chỉ như thế nào thì nhập thông tin đó, nếu thông tin nhà trên hộ khẩu quá mờ thì xem trên sơ yếu lý lịch, đối chiếu trên Chứng minh nhân dân và các giấy tờ khác của sinh viên.

Tỉnh/Thành phố: Nhập theo **Hộ khẩu**.

Quận/Huyện: Nhập theo **Hộ khẩu**.

Phường/Xã/Thị trấn: Nhập theo **Hộ khẩu** (Nếu không có chọn mục Khác).

Đường, thôn, xóm, ấp, tổ, khu phố, khối: Nhập theo **Hộ khẩu**, xếp các cấp theo thứ tự.

*Viết hoa: Thôn, Xóm, Ấp, Tổ, Khu phố, Khối.

*Tên đường không cần phải ghi thêm chữ “đường” ở đầu câu, trừ khi là đường số. Vd: Nguyễn Hữu Thọ, Đường số 1

VD:

“Nguyễn Hữu Thọ, Ấp 1, Tổ 1, Khu phố 1”

“Đường số 1, Thôn 1, Khối 1”

Số nhà: nhập theo **Hộ khẩu**.

Điện thoại di động sinh viên		Email cá nhân								
0374005029		Email cá nhân								
Dân tộc		Tôn giáo								
Kinh		Chọn tôn giáo								
Nhân thân (Bắt buộc nhập: cha, mẹ, anh/chị/em ruột)										
Quan hệ	Họ tên	Năm sinh	Nghề nghiệp	Điện thoại	Email	Nơi ở	Nơi công tác	ĐT cơ quan	ĐC cơ quan	
Sinh viên (số phụ)	Empty	Empty	Empty	Empty	Empty	Empty	Empty	Empty	Empty	
MSSV anh/chị/em ruột học tại trường										
Ví dụ: 51703365 50901289 61303202										

Điện thoại di động sinh viên: Số điện thoại đang sử dụng (nhắc SV bắt buộc phải cập nhập khi có thay đổi).

Lưu ý: Số điện thoại chỉ được nhập 01 số trên 01 ô để hệ thống có thể kiểm soát dữ liệu.

Email cá nhân: Email cá nhân ngoài mail sinh viên, nếu không có để trống.

Dân tộc: Nhập theo CMND/căn cước công dân.

Tôn giáo: Nhập theo CMND/căn cước công dân.

* Viết hoa chữ cái đầu của Họ tên, Nghề nghiệp.

*Nhấp vào để thêm nhân thân, bao gồm Cha, Mẹ, Anh/Chị

- **Nhân thân:** Bắt buộc nhập các mục **Quan hệ (Cha, Mẹ, Anh/Chị)**, có trên hệ thống bao gồm: Họ tên, Năm sinh, Nghề nghiệp, Chức vụ hiện tại, Điện thoại (di động), Email (nếu có), Nơi ở, Nơi công tác, ĐT cơ quan, Địa chỉ cơ quan.

Sinh viên (số phụ): Dành cho sinh viên có 2 số điện thoại liên lạc trở lên.

- **MSSV anh/chị/em ruột học tại trường:** nếu có.

PHẦN 02. THÔNG TIN ĐOÀN HỘI

02. THÔNG TIN ĐOÀN HỘI	
Ngày vào Đoàn	Chức vụ cán bộ Đoàn cao nhất
Ngày vào Đảng	Tại chỉ bộ

PHẦN 03. CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH (Dành cho Đối tượng ưu tiên)

03. CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH
Diện chính sách
Chọn diện chính sách

- **Diện chính sách:** Chọn diện chính sách phù hợp.

PHẦN 4: HỒ SƠ TUYỂN SINH

04. HỒ SƠ TUYỂN SINH		
Thông tin văn bằng đầu vào		
Loại văn bằng	Số báo danh thi	
Chọn loại văn bằng		
Ngày thi	☐ Hội đồng thi	☒ Khác
	Chọn sở giáo dục đào tạo	Nhập nơi cấp
Số hiệu văn bằng	Số vào sổ văn bằng	Nơi cấp văn bằng
		Chọn sở giáo dục đào tạo

Thông tin văn bằng đầu vào

Loại văn bằng: Chọn Trung học phổ thông/ Trung học bổ túc.

Số báo danh thi: Xem trên giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời.

Ngày thi: Xem trên giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời.

Hội đồng thi: Xem trên giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời/Bằng tốt nghiệp.

Số hiệu văn bằng: Xem trên Bằng tốt nghiệp (nếu sinh viên tốt nghiệp năm 2020 thì bỏ qua).

Số vào sổ văn bằng: Xem trên Bằng tốt nghiệp (nếu sinh viên tốt nghiệp năm 2020 thì bỏ qua).

Nơi cấp văn bằng: Xem trên giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời/Bằng tốt nghiệp.

Lớp 10				
Tỉnh/TP	Trường	ĐTB cả năm	XL học lực	XL hạnh kiểm
Vĩnh Long	THPT Võ Văn Kiệt	Chọn ĐTB	Chọn xếp loại	Chọn xếp loại
Khu vực	Địa chỉ			
2NT	TT Vũng Liêm, H. Vũng Liêm			
Lớp 11				
Tỉnh/TP	Trường	ĐTB cả năm	XL học lực	XL hạnh kiểm
Vĩnh Long	THPT Võ Văn Kiệt	Chọn ĐTB	Chọn xếp loại	Chọn xếp loại
Khu vực	Địa chỉ			
2NT	TT Vũng Liêm, H. Vũng Liêm			
Lớp 12				
Tỉnh/TP	Trường	ĐTB cả năm	XL học lực	XL hạnh kiểm
Vĩnh Long	THPT Võ Văn Kiệt	Chọn ĐTB	Chọn xếp loại	Chọn xếp loại
Khu vực	Địa chỉ			
2NT	TT Vũng Liêm, H. Vũng Liêm			

Thông tin học tập: Nhập theo học bạ THPT

Bước 3: Kiểm tra các thông tin đã nhập cẩn thận và nhấn "**Lưu**".